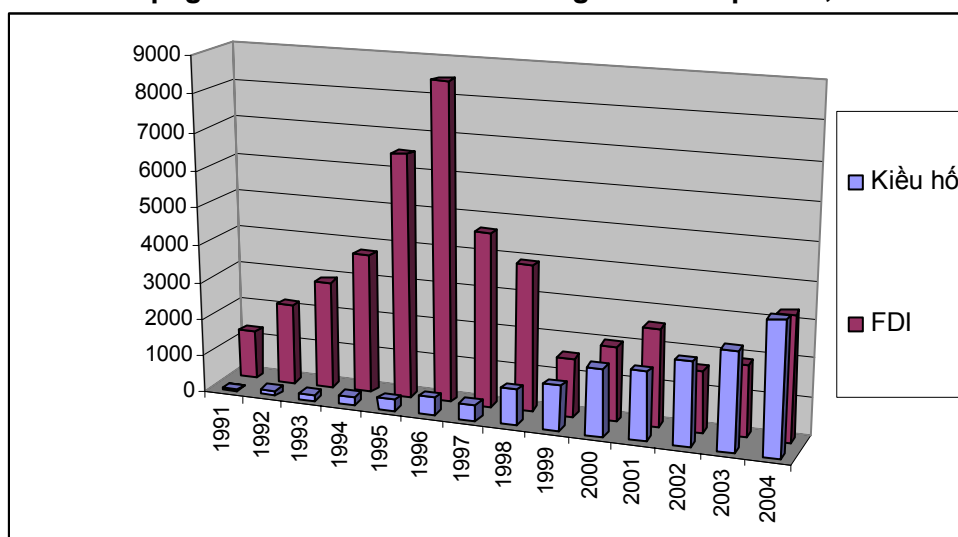


Tiềm Năng Kinh Tế Người Việt ở Hải Ngoại

Phạm Đỗ Chí & Phạm Quang Diệu

Trong thời kỳ toàn cầu hoá, rút ngắn khoảng cách không gian và thời gian, rất cần có sự huy động sức mạnh tổng hợp. Những nước như Trung Quốc, Ấn Độ và Israel đã rất thành công khi quy tụ được sức mạnh của các cộng đồng kiều bào. Để có thể đẩy mạnh thêm tốc độ phát triển và hội nhập cho Việt Nam, cần sự góp tay của người Việt ở hải ngoại trong thời buổi hội nhập vào nỗ lực phát triển của đất nước.

Hình 1: Lượng kiều hối và đầu tư nước ngoài vào Việt Nam, 1991-2004



Nguồn: Số liệu kiều hối 1991 đến 2004 theo <http://tintuc.Việt Namn.Việt Nam/>; số liệu đầu tư nước ngoài 1991-2003 theo Niên giám thống kê và năm 2004 theo <http://www.tuotire.com.Việt Nam>.

Khung 1: Kiều hối

Trong tổng lượng tiền kiều hối chuyển về nước, chỉ vỏn vẹn 70% được thực hiện qua hệ thống ngân hàng. Con số này đang có xu hướng ngày càng giảm và các nhà băng cũng nhận thấy sức ép cạnh tranh ngày một lớn từ đối thủ là những công ty chuyển tiền. Theo thống kê của Ngân hàng Nhà nước, chỉ tính riêng lượng kiều hối chuyển về nước qua TP HCM 7 tháng đầu năm đã là 1,05 tỷ USD, tăng trên 11% so với cùng kỳ năm ngoái và vượt cả số vốn đầu tư nước ngoài vào Việt Nam trong nửa đầu năm (755 triệu USD). Trong đó, 538 triệu USD được chuyển qua hệ thống ngân hàng, 167 triệu USD chuyển tiền cá nhân, phần còn lại chuyển qua các đơn vị chi trả kiều hối. Nhiều dự báo khả quan cho thấy, tổng lượng tiền gửi về cả năm nay có thể đạt 3 tỷ USD và năm tới là 3,5 tỷ USD, so với con số 2,7 tỷ USD năm ngoái. Nếu tính cả số tiền chuyển qua các công ty kinh doanh, sẽ lớn gấp đôi.

Nguồn: <http://Việt Namexpress.net/Vietnam/Kinh-doanh/>; Thứ sáu, 27/8/2004

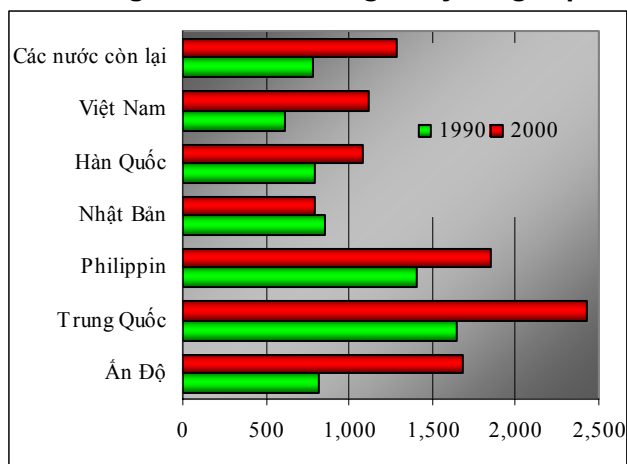
Trong hai năm 2001 và 2002, lượng tiền của người Việt chuyển về nước đạt lần lượt 1,75 và 2,15 tỷ USD; đến hai năm 2003-04 con số này đã lên đến con số 3 tỷ USD hàng năm. Ước tính năm 2004 sẽ vượt 3.000 triệu USD, gấp 85,7 lần năm 1991, tăng tới 40,8%/năm - một tốc độ tăng gần như không có chỉ tiêu nào đạt được trong thời gian tương ứng). Tổng cộng trong 14 năm qua đã có trên 15 tỉ USD, bằng 59% tổng vốn FDI thực hiện và lớn hơn cả tổng số vốn ODA giải ngân từ 1993 đến nay. Con đường chuyển về nhiều nhất vẫn là qua các ngân hàng như Đông Á, Vietcombank, Sacombank, Eximbank... Chắc chắn trên thực tế lượng tiền còn lớn hơn do số tiền mang về trực tiếp trong những lần du lịch thay vì chỉ gửi qua ngân hàng. Một điểm nữa cũng cần lưu ý là lượng tiền kiều hối còn lớn hơn cả vốn đầu tư nước ngoài, ước tính năm 2003 đầu tư nước ngoài vào Việt Nam ở mức gần 3 tỷ USD. Một thực tế là trong khi Việt Nam nói nhiều đến đầu tư nước ngoài và dành nhiều công sức để thu hút thì có những nguồn lực dồi dào lại chưa được khai thác triệt để, hoặc chưa đánh giá hết tiềm năng. Con số 3 tỷ USD chỉ phản ánh một phần rất nhỏ tiềm lực của cộng đồng người Việt ở nước ngoài.

Xu thế toàn cầu hoá về sức mạnh cộng đồng

Trong bối cảnh toàn cầu hoá đang diễn ra ngày càng nhanh chóng, sâu rộng như hiện nay, công nghệ mới xuất hiện, khoảng cách được rút ngắn lại, yếu tố địa lý trong kinh doanh giảm dần ý nghĩa, tính liên kết tăng lên mạnh mẽ đã dẫn đến tính “mạng” trong kinh doanh ngày càng trở nên quan trọng. Ngày nay có một xu thế là khi người ta nói đến nền kinh tế Trung Quốc thường không chỉ giới hạn trong đại lục mà cả một cộng đồng người Hoa trên khắp thế giới. Đúng như John Naisbitt nhận định “*Nhiều người trong chúng ta đã từng nghĩ Đài Loan và Hồng Kông là một bộ phận của Trung Quốc. Giờ chúng ta phải mở rộng ranh giới của một Trung Quốc rộng lớn hơn để bao gồm cả những người gốc Hoa sinh sống ở Singapore, Indonêxia, Malaixia....đầu não của mạng lưới này là số đông các tỷ phú tự lập như Liem Sioe Liong, Robert Kuok, Dhanin Chearavanont....*”

Trung Quốc cũng đang thực hiện chiến lược phát huy được tiềm năng của Hoa Kiều trong phát triển kinh tế thông qua thu hút chất xám, thu hút đầu tư và lấy chính những Hoa Kiều làm cầu nối để đưa hàng hoá xâm nhập thị trường quốc tế. Mới đây, Chủ tịch Trung Quốc Hồ Cẩm Đào đã ban hành pháp lệnh mở cửa Đại lễ đường Nhân dân Bắc Kinh, biến nơi này không chỉ còn là địa điểm đón tiếp các quan chức Đảng Cộng sản Trung Quốc, các quân nhân làm nhiệm vụ và nông dân xuất sắc mà còn là nơi đón tiếp các trí thức Hoa Kiều đang sống và làm việc ở hải ngoại về xây dựng quê hương. Charles Zhang, tốt nghiệp khoa Vật lý Viện Công nghệ Massachusetts thì tiên đoán: “*Nếu hôm nay chúng ta nhìn lại 100 năm phát triển qua, chúng ta có thể thấy thời kỳ này tương tự như thời kỳ Phục Hưng ở Châu Âu hay Minh Trị ở Nhật Bản.*” Các quan chức của chính phủ đã tiếp đãi trọng thể các học giả và đã xây dựng hơn 70 công viên kinh doanh cho họ làm việc. Một trong số đó là công viên Zhongguancun, gần Bắc Kinh, được biết đến như Thung lũng Silicon của Trung Quốc. Các học giả này khi quay trở lại Trung Quốc làm việc có thể được miễn thuế thu nhập, có không gian làm việc, được cấp khả năng vay mượn cũng như có thể tư vấn cho bộ máy hành chính cấp địa phương.

Hình 2: Người châu Á sống ở Mỹ tăng mạnh (ngàn người)



Nguồn: <http://www.rediff.com/news>

Ấn Độ cũng là một ví dụ sinh động về phát huy năng lực của Ấn Kiều. Trong một hội nghị năm 2003 tập hợp 2600 người Ấn thành công trên thế giới, thủ tướng Ấn Độ Vajpayee đã tuyên bố về một “gia đình Ấn toàn cầu” hướng về sự phát triển thịnh vượng của Ấn Độ. Hiện nay có tới 20 triệu người Ấn sống trên 110 quốc gia với thu nhập hàng năm lên tới 160 tỷ USD, bằng khoảng 1/3 tổng thu nhập của Ấn Độ. Thực tế cho thấy cộng đồng Ấn Kiều ở hải ngoại đã đóng góp rất lớn để Ấn Độ trở thành quốc gia lớn trong ngành công nghiệp phần mềm. Chính những tầng lớp người Ấn tiếp thu được kinh nghiệm quản lý, kỹ năng kinh doanh, khoa học công nghệ tiên tiến ở bên ngoài đã trở về quê hương để lập nên những tập đoàn kinh doanh năng động mang nhãn hiệu India.

...Nghĩ đến cộng đồng người Việt ở hải ngoại

Ước Tính Thu Nhập Của 3 Triệu Người Gốc Việt. Khó có con số chính xác về vấn đề này. Tuy nhiên, nếu dựa trên lý luận là đa số đồng bào gốc Việt ở nước ngoài đang cư trú ở các nước có thu nhập cao như Bắc Mỹ và Tây Âu, tạm dùng con số thu nhập mỗi năm là 5 ngàn USD một đầu người, thì 3 triệu người Việt ở hải ngoại có thu nhập hàng năm lên đến 15 tỷ. Con số này không hoàn toàn vô lý hay được phóng đại, vì dựa vào tiền gửi chính thức về quê hương là 3 tỷ USD, tức là lên tới 20% của thu nhập ước tính từ bên ngoài, con số gửi về này quá cao so với tiền tiết kiệm bình thường bên đời sống Âu Mỹ. Thật sự tính toán một cách sát thực tế hơn, cho là số tiền gửi phản ánh 10% tiền kiếm được, thì thu nhập tổng cộng của khối người Việt hải ngoại có thể lên tới 30 tỷ USD, bằng khoảng 75 % tổng sản lượng quốc dân của Việt Nam (ước tính ở mức 39 tỷ USD vào năm 2003), và gửi về nhà độ 3 tỷ USD như con số chính thức. Đây là một con số đáng kể cho một cộng đồng di dân mới thuộc về thế hệ thứ nhất.

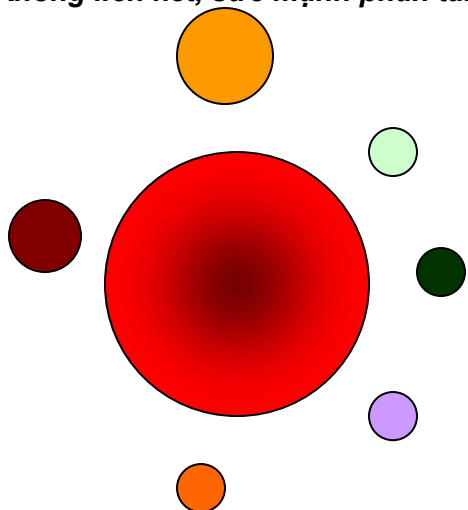
Từ GDP đến GGP

Nếu chúng ta thử đề nghị một định nghĩa mới cho hệ thống kế toán tài khoản quốc gia là *Tổng sản phẩm toàn cầu* của một nước (*Gross Global Product-GGP*) cho Việt Nam, Israel, Ấn Độ hay Trung Quốc là những nước có nhiều di dân ở ngoài lãnh thổ quốc gia, thì chúng ta sẽ có 3 định nghĩa sau đây về tổng sản phẩm cho một nước, thí dụ là Việt Nam:

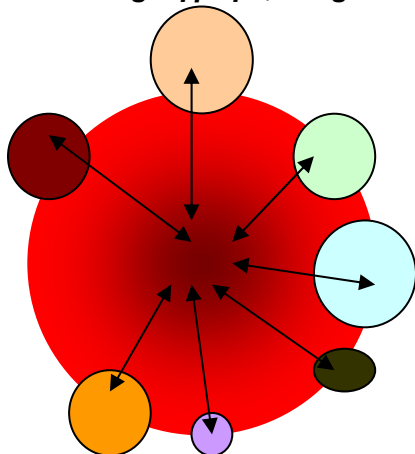
- Tổng sản phẩm quốc dân (Gross National Product--GNP): tổng giá trị gia tăng của các hoạt động sản xuất và dịch vụ do người dân của Việt Nam sản xuất bất kể trên lãnh thổ quốc gia mình hay ở các nước khác.
- Tổng sản phẩm quốc nội (Gross Domestic Product--GDP): tổng giá trị gia tăng của các hoạt động sản xuất và dịch vụ người dân của Việt Nam hay của nước khác sản xuất trên lãnh thổ quốc gia Việt Nam.
- Tổng sản phẩm toàn cầu (Gross Global Product-GGP): tổng giá trị gia tăng của các hoạt động sản xuất và dịch vụ do người dân của Việt Nam hay người dân của nước khác sản xuất trên lãnh thổ quốc gia Việt Nam, hay do các kiều bào gốc Việt sản xuất trên lãnh thổ các nước khác.

Hình 3: Từ GDP đến GGP cho Việt Nam - Sức mạnh trong thời buổi hội nhập

Không liên kết, sức mạnh phân tán, manh mún và nhỏ lẻ



Liên kết cùng hợp lực, từng cá nhân mạnh lên và cả cộng đồng mạnh lên



Nếu tính như vậy thì trong khi tổng sản phẩm quốc nội của Việt Nam là 39 tỷ USD cho 82 triệu người Việt trên lãnh thổ quốc gia vào năm 2003, tổng sản phẩm toàn cầu của Việt Nam sẽ là 69 tỷ USD cho 85 triệu người Việt ở cả trong và ngoài nước. Con số này có ảnh hưởng lớn đến đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) ở Việt Nam. Nhưng câu chuyện không chỉ ngưng ở đó. Tiềm năng của người Việt ở ngoài nước còn lớn hơn

đóng góp “chất xanh” cho GGP của Việt Nam rất nhiều, đó còn là sự đóng góp quan trọng về chất xám.

Trình độ giáo dục cao, kinh nghiệm làm việc, kỹ năng quản lý, tiếp cận với công nghệ mới....là nguồn tài nguyên, kiến thức rất lớn đối với một quốc gia. Thành phần đội ngũ đáng kể nhất là khối đông doanh nhân và chuyên viên trung niên ở tuổi 40-50 và giới chuyên viên mọi ngành, nhất là nhóm kỹ thuật gia trẻ, lứa tuổi 25-35 đang có mặt trong nhiều hãng xưởng ở trên 150 nước trên thế giới. Họ là những người có thu nhập cao nhất và là khối đông thầm lặng có trọng lượng trong cộng đồng hải ngoại và cũng giữ tiềm năng lớn với các đóng góp tương lai cho một Việt Nam rộng mở hơn ra bên ngoài. Điển hình của thành công về kỹ thuật là sự có mặt quan trọng của giới chuyên viên gốc Việt ở các trung tâm nghiên cứu và các trường đại học Pháp, ở khu Thung Lũng Điện Tử Silicon Valley bên San José, Hoa Kỳ, hay trong các hãng tài chính lớn ở khu tài chính quốc tế Wall Street. Trong tương lai gần, họ có thể đóng góp lớn cho đất nước trong hai địa hạt quan trọng: gây dựng công nghiệp thông tin (vốn được coi là một mũi nhọn phát triển) và khơi động lại thị trường chứng khoán--sẽ là đề tài quan trọng cho việc huy động nguồn vốn nội địa để phát triển khu doanh nghiệp tư nhân qua cổ phần và giải quyết nạn đầu cơ nhà đất do bởi tình trạng trở trêu quá dư thừa vốn trong nước nhưng “không có chỗ thoát hiệu quả.”

Các đại diện thương mại hữu hiệu để xâm chiếm thị trường quốc tế. Kinh nghiệm của Trung Quốc cho thấy, nếu kêu gọi được sự cộng tác của những người kiều bào người Việt ở nước ngoài thì cộng đồng này sẽ là phương tiện hiệu quả nhất để tăng “thương vụ” cho hàng Việt Nam. Thật vậy khó ai trong 5-10 năm có thể gửi ra ngoài một nhóm đại diện thương mại cả triệu người sinh sống trên hơn 100 nước với khả năng ngôn ngữ thông thạo cũng như quen với tập tục văn hóa của từng xứ.

Tiềm năng của cộng đồng Việt hải ngoại và việc phát triển đất nước ?

Đây là một đề tài cần nhiều suy nghĩ vượt quá bài viết này. Nó sẽ là một chính sách ở tầm mức quốc gia nằm trong tình đoàn kết dân tộc và nhấn mạnh sự tỉnh thức và tinh thần công bằng ở giới lãnh đạo VN ghi nhận đóng góp quan trọng về vật lực hàng năm của khối kiều bào Việt hải ngoại. Tuy nhiên vài gợi ý có thể được ghi ra dưới đây:

- Tổ chức thường xuyên các “hội nghị tâm cổ” trong nước mời sự tham dự đông đảo của đồng bào hải ngoại từ nhiều xứ trở về, chính thức kêu gọi xóa bỏ những ngăn cách quá khứ, và góp ý xây dựng phát triển đất nước cho một Việt Nam tương lai phú cường và tiến bộ. Những ý kiến thu nhận trong các dịp này sẽ góp phần hướng dẫn cho các chính sách quốc gia tương lai, trong đó có sự đóng góp của người Việt ở nước ngoài.
- Tiếp theo là các hội thảo chuyên môn về kinh tế, công nghiệp, nông nghiệp, giáo dục, xã hội, y tế, môi trường, cải tổ hành chính,...kết hợp các nghiên cứu chính sách và đề xuất cụ thể của giới chuyên viên trong và ngoài nước.
- Đơn giản hóa các thủ tục đầu tư, du lịch của người Việt hải ngoại, trong đó hành động rõ ràng và cụ thể nhất là bãi bỏ thị thực cho kiều bào.
- Cho phép rộng rãi hơn việc đầu tư và đứng tên mua nhà đất hay các cơ sở kinh doanh thay vì chỉ giới hạn trong vài thành phần như hiện nay.

- Nhằm khuyến khích các luồng đầu tư trực tiếp hay qua thị trường chứng khoán, cần cho phép rộng rãi việc chuyển tiền lời ra nước ngoài, tương tự như các thủ tục đơn giản áp dụng mới đây cho việc chuyển tiền về nước đã khuyến khích việc tăng gia nhanh chóng lượng kiều hối.
- Một điểm đáng lưu ý là lượng tiền kiều hối không là lợi ích nếu xét trên quan điểm phát triển bền vững nếu Việt Nam không tạo được một môi trường kinh doanh lành mạnh và hiệu quả, bởi có thể đầu tư sẽ đi vào các lĩnh vực bất động sản hay đơn thuần là các hoạt động rửa tiền, tạo nên những hiệu ứng bong bóng, gây ra những rủi ro cho nền kinh tế.

Và sau cùng, đã quan niệm được sự đóng góp như trên của mọi người gốc Việt trên toàn cầu, Việt Nam sẽ không cần lo ngại đến hiện tượng “chảy máu chất xám” (brain drain) vẫn được bàn đến mỗi lần nói đến con số lớn sinh viên Việt Nam du học hàng năm và chưa trở về quê hương ngay sau khi học xong.